| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ**<br>**TỈNH KIÊN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 31/2019/HS - ST
Ngày 12-3-2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: **Bà Hoàng Hồng Thắm**
*Các Hội thẩm nhân dân*: **Ông Hoàng Minh Châu**
**Bà Chung Kim Sang**

***- Thư ký phiên tòa***: **Bà Nguyễn Thị Kim Ưng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên toà***: **Ông Lê Hoàng Vẹn** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2019/TLST - HS ngày 15/02/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST - HS ngày 27/02/2019 đối với bị cáo:

**Huỳnh Văn H**, sinh ngày 08/4/1989 tại thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: đường Q, khu phố L, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn D và bà Nguyễn Thị T. Tiền sự: Chưa. Tiền án: Ngày 17/01/2017, Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (chưa được xóa án tích); Bị tạm giữ ngày 23/11/2018 đến ngày 29/11/2018 chuyển sang tạm giam đến nay. *(Có mặt).*

*- Bị hại:*
**Bà Nguyễn Lê Minh N,** sinh năm: 1995 *(Vắng mặt)*
Nơi cư trú: đường P, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

*- Người chứng kiến:*
**Ông Phan Văn C,** sinh năm 1992 *(Vắng mặt)*
Nơi cư trú: đường P, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng:*

**Bà Lê Kim N**, sinh năm 1987 *(Vắng mặt)*

Nơi cư trú: đường H, phường V1, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Huỳnh Văn H không có nghề nghiệp ổn định vì muốn có tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác khi có cơ hội. Khoảng 21 giờ, ngày 22/11/2018 H điều khiển xe mô tô biển số 68S1-198.66 chạy đến khu vực Công viên ven biển đối diện quán Ngọc Nhân 2, địa chỉ: D8, Lô 28-30, đường T1, khu phố 5, phường V1, H nhìn thấy bà Nguyễn Lê Minh N và ông Phan Văn C đang ngồi trên lan can bờ kè của công viên, bên cạnh bà N có để một chiếc túi xách. Lúc này, H đậu xe sát lề đường T1rồi đi bộ đến chỗ bà N, ông C đang ngồi và lén lút dùng tay lấy trộm chiếc túi xách nêu trên. Ngay lúc này, bà N phát hiện bị mất túi xách nên liền tri hô thì H bỏ chạy và ông C chạy theo bắt giữ H cùng tang vật. Sau đó sự việc được trình báo cho Công an phường V1, quá trình điều tra H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên là đúng. (Bút lục 54, 55, 56, 57)

Ngày 28/11/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; Khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với H để điều tra.

Vật chứng thu giữ được trong vụ án:

- 01 túi xách thổ cẩm, màu vàng, có dây đeo chéo, phía trước có hình con chim cú mèo. Qua kiểm tra bên trong túi xách gồm có: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S 16GB, màu hồng, số IMEL 353265078325612; 01 cái bóp màu đỏ có ghi chữ "MIU MIU", có khóa kéo màu vàng ánh kim; 01 cục sạc dự phòng màu xanh, có ghi nhãn hiệu "eSaver", dung lượng 10.000 mAh (đều đã qua sử dụng); 01 giấy chứng minh nhân dân và Tiền Việt Nam 2.200.000 đồng. Tài sản nêu trên là của bà Nguyễn Lê Minh N.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, loại bàn phím bấm, không rõ số loại; 01 xe mô tô nhãn hiệu FASHION, màu nâu, số khung FS100400024878, số máy FMG 1 A00049168, biển số 68S1-198.66 (đều đã qua sử dụng) thu giữ của của Huỳnh Văn H.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 248/KL-TCKH, ngày 26/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Rạch Giá (Bút lục 27, 28), kết luận:

- 01 chiếc túi xách thổ cẩm, màu vàng, có dây đeo chéo, phía trước có hình con chim cú mèo có giá trị 50.000 đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S 16GB, màu hồng, số IMEL 353265078325612 có giá trị 4.200.000 đồng;

- 01 cái bóp màu đỏ có ghi chữ "MIU MIU", có khóa kéo màu vàng ánh kim có giá trị 50.000 đồng;

- 01 cục sạc dự phòng màu xanh, có ghi nhãn hiệu "eSaver", dung lượng 10.000 mAh có giá trị là 100.000 đồng;

Giá trị tài sản 4.400.000 đồng; cộng với tiền Việt Nam 2.200.000 đồng; Tổng giá trị tài sản là 6.600.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và bị hại không có khiếu nại về kết luận định giá tài sản trên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trao trả các tài sản là vật chứng đã tạm giữ của bà N trong vụ án cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Lê Minh N (Bút lục 32).

Ngày 06 tháng 01 năm 2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trao trả tài sản 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, loại bàn phím bấm, không rõ số loại cho Huỳnh Văn H (Bút lục 32A).

Bản cáo trạng số: 36/CT-VKSNDTPRG ngày 15/02/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Huỳnh Văn H từ 12 đến 15 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu FASHION, màu nâu, số khung FS100400024878, số máy FMG 1 A00049168, biển số 68S1-198.66, là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì khác nên đề nghị không xem xét.

Bị hại bà Nguyễn Lê Minh N không yêu cầu bị cáo H bồi thường thiệt hại; về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đề nghị xét xử theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Văn H khai nhận:

Vào khoảng 21 giờ, ngày 22/11/2018, bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản nên đã lén lút lấy trộm một chiếc túi xách của Nguyễn Lê Minh N, sau khi lấy được túi xách thì bị cáo nhanh chóng bỏ đi, ngay lúc này N phát hiện bị mất túi xách nên liền tri hô, Phan Văn C chạy theo bắt giữ bị cáo cùng tang vật. Qua kiểm tra túi xách bị cáo lấy trộm có: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S, màu hồng; 01 cái bóp màu đỏ có ghi chữ "MIU MIU"; 01 cục sạc dự phòng màu xanh; 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Lê Minh N và Tiền Việt Nam 2.200.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số: 248/KL-TCKH, ngày 26/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Rạch Giá, kết luận:

01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S 16GB, màu hồng, số IMEL 353265078325612 trị giá 4.200.000 đồng; 01 chiếc túi xách thổ cẩm, màu vàng, có dây đeo chéo, phía trước có hình con chim cú mèo trị giá 50.000 đồng; 01 cái bóp màu đỏ có ghi chữ "MIU MIU", có khóa kéo màu vàng ánh kim trị giá 50.000 đồng; 01 cục sạc dự phòng màu xanh, có ghi nhãn hiệu "eSaver", dung lượng 10.000 mAh trị giá 100.000 đồng; Tổng cộng là 4.400.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản do bị cáo chiếm đoạt là 6.600.000 đồng (4.400.000 đồng + Tiền Việt Nam 2.200.000 đồng).

Lời khai nhận của bị cáo về hành vi và các tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng và các chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

"Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Đối chiếu hành vi trên của bị cáo với quy định của Bộ luật hình sự đã đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo với tội danh và Điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo cũng nhận thức được tài sản hợp pháp của người khác là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều bị nghiêm trị. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bản án số 05/2017/HS - ST ngày 17/01/2017, Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xử phạt bị cáo 09 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong ngày 08/8/2017) nhưng chưa được xóa án tích nay tiếp tục vi phạm. Do đó, cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Về tình tiết giảm nhẹ: Hành vi của bị cáo chưa gây thiệt hại; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng". Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã quyết định xử lý vật chứng bằng biện pháp giao trả tài sản cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Lê Minh N: 01 túi xách thổ cẩm, màu vàng, có dây đeo chéo, phía trước có hình con chim cú mèo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu

IPHONE 6S 16GB, màu hồng, số IMEL 353265078325612; 01 cái bóp màu đỏ có ghi chữ "MIU MIU", có khóa kéo màu vàng ánh kim; 01 cục sạc dự phòng màu xanh, có ghi nhãn hiệu "eSaver", dung lượng 10.000 mAh; Tiền Việt Nam 2.200.000 đồng và 01 giấy chứng minh nhân dân.

Trả cho bị cáo Huỳnh Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, loại bàn phím bấm, không rõ số loại.

Xét thấy việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, không có ai khiếu nại về việc xử lý vật chứng nên Tòa án không xử lý.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu FASHION, màu nâu, số khung FS100400024878, số máy FMG 1 A00049168, biển số 68S1-198.66, là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Huỳnh Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ: Ngày 23/11/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu FASHION, màu nâu, số khung FS100400024878, số máy FMG 1 A00049168, biển số 68S1-198.66.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKSTPRG ngày 15/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

3. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/3/2019). Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Nơi nhận:*
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công An Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Hồng Thắm**